

Số: 43/2023/QĐST-HNGĐ

Lâm Thao, ngày 27 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ M, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Trần Đức M2, sinh năm 1990

Đều có địa chỉ: Khu A, xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mỹ M và anh Trần Đức M2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Khi ly hôn, chị M và anh M2 thống nhất thỏa thuận: chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Trần Nguyễn K, sinh ngày 03/10/2015 và cháu Trần Thảo N, sinh ngày 26/8/2022 cho đến khi con chung thành niên.

Anh M2 không phải cấp dưỡng nuôi con chung Trần Nguyễn K vì chị M tự nguyện không yêu cầu.

Anh M2 cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng nuôi cháu Trần Thảo N cho chị M là: 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/ 01 tháng kể từ tháng 02/2023 đến khi con chung

thành niên. Phương thức cấp dưỡng theo tháng. Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Mỹ M và anh Trần Đức M2 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị M phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị M đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0002367 ngày 11/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên